

Bản án số: 38/2021/HS-PT

Ngày 29 - 4 - 2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Hương

*Các Thẩm phán:* Bà Bùi Thị Ngọc và ông Lương Đức Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Trần Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo: Vũ Đức Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 10-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Vũ Đức Đ**, sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Buôn Ol (Thôn 6), xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hồng A (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị bắt tạm giữ từ ngày 02-9-2020 đến ngày 05-9-2020, tại ngoại - Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đức Đ:* Ông Nguyễn Khánh Linh, Luật sư Công ty luật TNHH MTV Nguyễn Khánh Linh & Cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 06, đường Ngô Quyền, thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23-11-2018, Vũ Xuân V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 47B-010.89 chở vợ là Nguyễn Thị S đến nhà anh Đinh Văn Th lấy số tiền do V đứng ra bảo lãnh nhận nợ cho anh Th vay của một người tên M (không rõ nhân thân lai lịch) tại sòng casino ở Campuchia. Khi V điều khiển xe đi ra đến

quán cà phê T.O - thị trấn Đ, huyện K thì Vũ Đức Đ (em trai V) xin đi cùng. Trước đó Đ có rủ bạn là Nguyễn Đức T đi sang Campuchia chơi nên V điều khiển xe đến nhà trọ T.Đ - thị trấn Đ, huyện K đón T đi cùng. Khi đến nhà anh Th cả 04 người cùng đi vào nhà, V hỏi đòi tiền nhưng anh Th chưa có trả nên V bảo anh Th “nếu chưa có tiền thì đi cùng tôi để làm việc trực tiếp với người ta” (ý nói đi sang Campuchia) nhưng anh Th không đồng ý. Thấy vậy, Đ lao vào ôm không chế anh Th và cùng V kéo ra xe ô tô, khi đến cửa xe anh Th dùng 02 tay đỡ vào hai bên thành cửa nên V vào trong xe kéo còn Đ ở ngoài đẩy anh Th vào xe, thấy anh Th cố gắng bám víu vào thành xe không chịu lên T đã dùng tay đẩy mạnh ngực anh Th vào hẫng trong xe rồi V đóng cửa lại. Sau khi kéo được anh Th lên xe Đ dùng tay đánh anh Th một phát vào mặt làm anh Th chảy máu ở miệng. V điều khiển xe chở S, Đ, T và anh Th về hướng huyện C, tỉnh Đắk Nông đi Tp. Hồ Chí Minh để sang Campuchia. Do trước đó khoảng tháng 6-2018 anh Th có mượn số tiền 10.000.000 đồng của một người tên M (không rõ nhân thân lai lịch) tại sòng bạc ở Campuchia để đánh bạc, lãi suất 30.000/01 ngày/1.000.000 đồng, anh Th nhận tiền trực tiếp từ M, còn V đứng ra nhận nợ giúp anh Th nên khi mới lên xe anh Th đã chủ động mượn điện thoại để liên lạc với người hỏi mua bức tượng gỗ nhưng không được. Khoảng 10 giờ 30 phút chị gái anh Th là Đinh Thị T gọi điện hỏi anh Th: “Em đang ở đâu, nghe nói người ta đánh lôi em lên xe à”, thì anh Th trả lời: “Em ở gần đây thôi, chị đi vay cho em 20.000.000 đồng để em trả cho V”, do mở loa ngoài nên khi nghe anh Th nói mượn 20.000.000 đồng thì V không đồng ý mà yêu cầu anh Th phải trả đủ 40.000.000 đồng. Sau đó anh Th liên lạc với chị Đinh Thị T và mượn được số tiền 25.000.000 đồng rồi gửi vào tài khoản của Đ (theo số điện thoại) để trả cho V. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đến huyện D, tỉnh Bình Dương Đ đi rút tiền về đưa lại cho V nên V điều khiển xe chở anh Th và mọi người quay về huyện K. Khi về đến huyện C anh Th xin xuống xe rồi tự đi về, sau đó trình báo Công an huyện Krông Nô.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 10-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức Đ phạm tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”. Áp dụng khoản 1 Điều 157; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Đức Đ 01 năm 03 tháng tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 14-12-2020, bị cáo Vũ Đức Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Đức Đ thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt bị cáo về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

*Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đức Đ trình bày luận cứ:* Đối với tội danh điều tra, truy tố và xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”, bị cáo bồi thường cho bị hại thuộc trường hợp “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*”, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già 62 tuổi đã mất sức lao động. Do đó, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 10-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã kết án bị cáo Vũ Đức Đ về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy hành vi của bị cáo thực hiện với vai trò tích cực, bị cáo giữ và khống chế bị hại đồng thời đánh vào mặt của bị hại. Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã ban hành quyết định truy nã đối với bị cáo. Ngoài ra, trong hồ sơ không thể hiện việc bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông là có căn cứ cần chấp nhận; quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Vũ Đức Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**1.** Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đức Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 10-12-2020 của Toà án nhân dân huyện Krông Nô. Áp dụng khoản 1 Điều 157; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Đức Đ 01 (*Một*) năm 03 (*Ba*) tháng tù về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 02-9-2020 đến ngày 05-9-2020.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Đức Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Krông Nô;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- CQCSĐT Công an huyện Krông Nô;
- CQTHAHS Công an huyện K;
- Bị cáo và người bào chữa;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

**Lê Quốc Hương**